

MC-Solid 1252

Keo Epoxy không dung môi, thi công ổn định trong môi trường ẩm, chống chảy xệ.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Keo Epoxy dạng thixotropic (chống chảy).
- Cường độ bám dính cao.
- Không chứa dung môi, không nhạy cảm với độ ẩm.
- Khả năng trải đều tốt khi có áp lực.
- Dễ trộn, tạo liên kết kín nước.
- Không co ngót sau khi đóng rắn.
- Cường độ cơ học cao.
- Dễ thi công bằng bay.
- Phù hợp các tiêu chuẩn: FIP, ASTM C-579, ASTM C 882, DIN EN 196, ISO 527.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Liên kết các cấu kiện bê tông đúc sẵn trong cầu, hầm, công trình giao thông, v.v.
- Liên kết các loại vật liệu khác nhau trên bề mặt đứng (bê tông, thép, đá, kim loại, gỗ, v.v.).
- San phẳng bề mặt đứng và bề mặt trần.
- Sửa chữa các góc, cạnh và mép mối nối.
- Keo Epoxy dùng để chèn, lấp lỗ thanh neo, lỗ chốt.
- Liên kết bê tông mới với bê tông cũ.

LƯU Ý THI CÔNG:

- Thông tin chung:** MC-Solid 1252 là keo Epoxy không dung môi, không nhạy ẩm, dạng thixotropic, được thiết kế chuyên dụng để liên kết các cấu kiện đứng và cấu kiện bê tông đúc sẵn trong kết cấu RCC hoặc PCC, nhằm tạo mối nối kết cấu kín nước. Sản phẩm đóng rắn không co ngót, có độ bám dính cao và mô đun đàn hồi lớn.
- Chuẩn bị bề mặt:** Bề mặt thi công phải sạch, không bụi bẩn, không lớp vữa xi măng yếu, không hạt rời rạc, không tạp chất hay dư lượng hợp chất bảo dưỡng. Cường độ nén tối thiểu của bê tông nền yêu cầu $> 25 \text{ N/mm}^2$. Cường độ bám dính kéo bật nền yêu cầu $\geq 1,5 \text{ N/mm}^2$. Tham khảo Hướng dẫn thi công tổng quát của chúng tôi để biết thêm chi tiết kỹ thuật.
- Pha trộn:**
 - MC-Solid 1252 được cung cấp dạng hai thành phần: Nhựa và Chất đóng rắn, sẵn sàng cho việc trộn tại công trường.
 - Đổ hết hoàn toàn hai thành phần (cạo sạch thành và đáy thùng) vào một thùng sạch, trộn kỹ trong 2–3 phút bằng máy khuấy điện tốc độ chậm gắn cánh khuấy cho đến khi đạt hỗn hợp đồng nhất.
 - Để đảm bảo trộn đều hoàn toàn, nên đổ hỗn hợp sang thùng khác và trộn lại lần nữa.
 - Khi sử dụng liên kết các đoạn bê tông đúc sẵn, không được trộn thủ công bằng tay.
 - Tùy theo chiều dày lớp keo yêu cầu, có thể điều chỉnh tính chống chảy xệ bằng cách bổ sung phụ gia độn phù hợp.
- Thi công:**
 - Keo được thi công lên bề mặt các cấu kiện đã chuẩn bị, lên một hoặc cả hai bề mặt bằng bay, bàn gạt hoặc dao trét thích hợp.
 - Việc ghép nối phải thực hiện trong thời gian mở và thời gian sống của keo.
 - Việc đổ bê tông mới phải được tiến hành ngay sau khi thi công MC-Solid 1252.

- Định mức tiêu thụ phụ thuộc vào độ nhám, nhiệt độ, độ rỗng của bề mặt, cũng như nhiệt độ bảo quản và thi công sản phẩm.
- Nhiệt độ cao làm giảm thời gian sống, trong khi nhiệt độ thấp sẽ kéo dài thời gian sống. Nguyên tắc chung: thay đổi nhiệt độ $\pm 10^{\circ}\text{C}$ sẽ làm giảm một nửa hoặc tăng gấp đôi thời gian sống của Epoxy.
- Dụng cụ thi công được vệ sinh bằng dung dịch MC-Reinigungsmittel U. Nếu vật liệu đã đóng rắn, chỉ có thể làm sạch bằng biện pháp cơ học.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
Tỷ trọng	kg/L	1.4 – 1.5	Tại 30°C
Tỷ lệ trộn	p.b.w	2 : 1	Nhựa : Chất đóng rắn
Thời gian sống	phút	> 40	Khối lượng 100 g tại 30°C
Cường độ nén	N/mm ²	> 60 > 75	Sau 1 ngày – ASTM C-579 Sau 7 ngày – ASTM C-579
Cường độ bám dính	N/mm ²	> 10	Trên bê tông, sau 7 ngày – ASTM C 882
Cường độ uốn	N/mm ²	> 25	Sau 7 ngày – DIN EN 196
Cường độ kéo	N/mm ²	> 10	Sau 7 ngày – ISO 527
Mô đun đàn hồi kéo	N/mm ²	1,500	Sau 7 ngày – ISO 527
Định mức	m ² /bộ	1.63	Chiều dày 2 mm

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Loại sản phẩm	Keo Epoxy hai thành phần dạng thixotropic, không dung môi, không nhạy ẩm.
Thành phần	Chất nhựa và chất đóng rắn.
Màu sắc	Xám (sau khi trộn).
Thành phần	Chất nhựa và chất làm cứng.
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được bảo quản trong bao bì còn nguyên chưa mở. Bảo vệ khỏi mưa, ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ cao và sương giá.
Quy cách đóng gói	Bộ 6 kg.
Thải bỏ	Làm sạch hoàn toàn các bao bì chứa sản phẩm và vứt bỏ cẩn thận để bảo vệ Môi trường.

Lời khuyên về An toàn: Vui lòng chú ý thông tin và lời khuyên về an toàn trên nhãn bao bì, tờ thông tin an toàn và Lời khuyên Ứng dụng Chung.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 03/2026. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.